

Bản án số: 83/2024/DS-ST

Ngày 15-7-2024

“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẮNG BÌNH- TỈNH QUẢNG NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

+Ông Nguyễn Đăng Thám

+Ông Nguyễn Công Phúc

Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Quốc Việt - Thư ký TAND huyện Thăng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 15/7/2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thăng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 21/2024/TLST-DS ngày 06/3/2024 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2024/QĐXXST-DS ngày 07/6/2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP SC

Địa chỉ trụ sở: Số 266-268 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Ngọc Trung – Chức vụ: Chuyên viên quản lý nợ chi nhánh Quảng Nam (văn bản ủy quyền ngày 01/01/2023).

2. Bị đơn: Ông Ph V V, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Tổ 2, thôn An Thành 2, xã Bình An, huyện Thăng Bình, Quảng Nam.

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Ông Ph V V có ký với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và Điều

kiện phát hành và sử dụng thẻ của ngân hàng- các tài liệu này được gọi chung là hợp đồng). Căn cứ thu nhập của ông Ph V V, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng số 472074 – 8690 với hạn mức sử dụng là 30.000.000 đồng vào ngày 09/11/2022 với mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất trong hạn ông Vũ phải trả là 2.77%/tháng, lãi suất quá hạn là 2.77% x 150%. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông Ph V V đã không hợp tác thanh toán cho Ngân hàng. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông Ph V V vẫn không có thiện chí trả nợ. Ngày 10/01/2023 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ của ông Vũ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Đến nay Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Ph V V phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ tổng cộng gốc lãi tính đến ngày 12/7/2024 là 53.837.568 đồng; trong đó: nợ gốc 30.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn và phí là 4.766.118đ, lãi quá hạn 19.071.450 đồng, và tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 13/7/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Đối với bị đơn ông Ph V V: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Vũ nhưng ông Vũ không gửi cho Tòa án văn bản nêu ý kiến của ông đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cũng không đến Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải nên Tòa án không thu thập được lời khai của ông Ph V V.

Ý kiến của kiểm sát viên: Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án thực hiện các thủ tục tố tụng, xác định tư cách tố tụng theo đúng quy định; thời hạn chuẩn bị xét xử, việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu được đảm bảo. Hội đồng xét xử thực hiện các hoạt động tố tụng tại phiên tòa theo đúng quy định. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng, bị đơn không tham gia các buổi tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải là không chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Ph V V có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền nợ tổng cộng gốc lãi tính đến ngày 12/7/2024 là 53.837.568 đồng; trong đó: nợ gốc 30.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn và phí là 4.766.118 đồng, lãi quá hạn 19.071.450 đồng, và tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 13/7/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Ph V V được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do chính đáng. Do đó, Hội đồng xét

xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt ông Ph V V.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định:

Ngày 09/11/2022, ông Ph V V ký kết với Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 472074 – 8690 (bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng, bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng), với **số tiền được cấp hạn mức sử dụng là 30.000.000 đồng, mục đích là tiêu dùng cá nhân**, lãi suất trong hạn ông Vũ phải trả là 2.77%/tháng, lãi suất quá hạn là 2.77% x 150%. Quá trình sử dụng thẻ, ông Ph V V đã giao dịch bằng thẻ tín dụng với số tiền 30.000.000 đồng, và thanh toán cho ngân hàng được 500.000 đồng tiền lãi và không thanh toán nợ lãi và gốc theo thỏa thuận trong hợp đồng. Ngày 10/01/2023, Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn.

Xét thấy, ông Ph V V có ký kết hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 472074 - 8690 với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín và đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Do đó yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín về việc buộc ông Ph V V có nghĩa vụ trả cho ngân hàng số tiền còn nợ tính đến ngày 12/7/2024 là 53.837.568 đồng; trong đó: nợ gốc 30.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn và phí là 4.766.118 đồng, lãi quá hạn 19.071.450 đồng, và tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 13/7/2024 trên số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 472074 – 8690, ngày 09/11/2022 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ gốc còn lại là phù hợp với Điều 463 và 466 Bộ luật Dân sự năm 2015, phù hợp với các quy định của Luật các tổ chức tín dụng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên ông Ph V V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hoàn lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463 và 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016 được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín đối với ông Ph V V.

1. Buộc ông Ph V V có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền nợ vay của hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 472074 – 8690, ngày 09/11/2022 tính đến 12/7/2024 là 53.837.568 đồng (năm mươi ba triệu tám trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm sáu mươi tám đồng); trong đó: nợ gốc 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), nợ lãi trong hạn và phí là 4.766.118 đồng (bốn triệu bảy trăm sáu mươi sáu nghìn một trăm mười tám đồng), lãi quá hạn 19.071.450 đồng (mười chín triệu không trăm bảy mươi một nghìn bốn trăm năm mươi đồng).

2. Kể từ ngày 13/7/2024, ông Ph V V có nghĩa vụ tiếp tục trả lãi trên số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 472074 – 8690, ngày 09/11/2022 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ gốc cho Ngân hàng TMCP SC

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Ph V V phải chịu 1.346.000 đồng (một triệu ba trăm bốn mươi sáu nghìn đồng).

4. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí là 1.038.000 đồng (một triệu không trăm ba mươi tám nghìn đồng) theo biên lai thu số 0008444, ngày 05/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thăng Bình.

5. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Ph V V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN, CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Thăng Bình;
- CCTHADS huyện Thăng Bình;
- Các đương sự;
- Lưu HS-AV;

Đặng Thị Cẩm Nhung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 30 phút, ngày 15 tháng 7 năm 2024

Tại: phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Nhung

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Thám và ông Nguyễn Công Phúc

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 21/2024/TLST-DS, ngày 06/3/2024 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP SC

Địa chỉ trụ sở: Số 266-268 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Ngọc Trung – Chức vụ: Chuyên viên quản lý nợ chi nhánh Quảng Nam (văn bản ủy quyền ngày 01/01/2023).

2. Bị đơn: Ông Ph V V, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Tổ 2, thôn An Thành 2, xã Bình An, huyện Thăng Bình, Quảng Nam. (Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt)

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

1. Ý kiến ông Thám:

-Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Ph V V được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do chính đáng. Do đó, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt ông Ph V V.

-Về nội dung: Ngày 09/11/2022, ông Ph V V ký kết với Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 472074 – 8690 (bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng, bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng), với **số tiền được cấp hạn mức sử dụng là 30.000.000 đồng, mục đích là tiêu dùng cá nhân**, lãi suất trong hạn ông Vũ phải trả là 2.77%/tháng, lãi suất quá hạn là 2.77% x 150%. Quá trình sử dụng thẻ, ông Ph V V đã giao dịch bằng thẻ tín dụng với số tiền 30.000.000 đồng, và thanh toán cho ngân hàng được 500.000 đồng tiền lãi và không thanh toán nợ lãi và gốc theo thỏa thuận trong hợp đồng. Ngày 10/01/2023, Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Xét thấy,

ông Ph V V có ký kết hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 472074 -8690 với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín và đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Do đó yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín về việc buộc ông Ph V V có nghĩa vụ trả cho ngân hàng số tiền còn nợ tính đến ngày 12/7/2024 là 53.837.568 đồng; trong đó: nợ gốc 30.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn và phí là 4.766.118 đồng, lãi quá hạn 19.071.450 đồng, và tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 13/7/2024 trên số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 472074 – 8690, ngày 09/11/2022 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ gốc còn lại là phù hợp với Điều 463 và 466 Bộ luật Dân sự năm 2015, phù hợp với các quy định của Luật các tổ chức tín dụng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

-Về án phí: ông Ph V V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 1.346.000 đồng. Hoàn lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.038.000 đồng.

-Về quyền kháng cáo: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Ph V V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

2. Ý kiến ông Phúc: thống nhất hoàn toàn ý kiến của ông Thám về quan điểm giải quyết vụ án.

3. Ý kiến của thẩm phán – chủ tọa phiên tòa:

Thống nhất ý kiến 02 vị Hội thẩm nhân dân

-Về tố tụng: tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn vì đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do chính đáng.

-Về nội dung:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín đối với ông Ph V V.

+Buộc ông Ph V V có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền nợ vay của hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 472074 – 8690, ngày 09/11/2022 tính đến 12/7/2024 là 53.837.568 đồng (năm mươi ba triệu tám trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm sáu mươi tám đồng); trong đó: nợ gốc 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), nợ lãi trong hạn và phí là 4.766.118 đồng (bốn triệu bảy trăm sáu mươi sáu nghìn một trăm mười tám đồng), lãi quá hạn 19.071.450 đồng (mười chín triệu không trăm bảy mươi một nghìn bốn trăm năm mươi đồng).

+Kể từ ngày 13/7/2024, ông Ph V V có nghĩa vụ tiếp tục trả lãi trên số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 472074 – 8690, ngày 09/11/2022 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ gốc cho Ngân hàng TMCP SC

-Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Ph V V phải chịu 1.346.000 đồng (một triệu ba trăm bốn mươi sáu nghìn đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí là 1.038.000 đồng (một triệu không trăm ba mươi tám nghìn đồng) theo biên lai thu số 0008444, ngày 05/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thăng Bình.

-Về quyền kháng cáo: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Ph V V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Biểu quyết: 03/3 thống nhất

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 30 phút, ngày 15 tháng 7 năm 2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

